

BỘ NỘI VỤ
BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 890 /BTĐKT-P.I

Hà Nội, ngày 12 tháng 07 năm 2024

V/v trả lời ý kiến PAKN của
người dân, doanh nghiệp

Kính gửi:

- Trung tâm Thông tin, Bộ Nội vụ
- Văn phòng Bộ Nội vụ

Trả lời Văn bản số 3853/BNV-VP ngày 03/7/2024 của Bộ Nội vụ về việc trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp gửi trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ liên quan đến lĩnh vực thi đua, khen thưởng. Nội dung như sau:

- **Ý kiến số 20:** Người gửi: DANH THU YÊN; số nhà 23, khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, Châu Thành, Kiên Giang; email: danhthuyen6@gmail.com; điện thoại: 0917134464; ngày gửi: 21/6/2024

Nội dung: Xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ theo Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Trường hợp của tôi có thành tích như sau: Năm học 2018-2019 đạt Bằng khen Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Từ năm học 2019-2020 đến năm học 2023-2024 liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Các năm học 2019-2020, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024 đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở. Năm học 2022-2023 đạt Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Cho tôi hỏi theo Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, trường hợp của tôi có đủ điều kiện đề nghị xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hay không? Tôi xin chân thành cảm ơn.

Thời hạn trả lời: 18/7/2024.

- **Ý kiến số 22:** Người gửi: PHẠM THANH VINH; Minh Lương, Châu Thành, Kiên Giang; email: danhthuyen6@gmail.com; điện thoại: 0839213040; ngày gửi: 21/6/2024

Nội dung: Xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ theo Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Xin Bộ Nội vụ cho tôi hỏi trường hợp sau đây có đủ điều kiện đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hay không?

Ông Nguyễn Văn B có thành tích như sau: Năm học 2018-2019 đạt Bằng khen Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Từ năm học 2019-2020 đến năm học 2023-2024 liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Các năm học 2019-2020, 2020-2021, 2022-2023, 2023-2024 đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở. Năm học 2022-2023 đạt Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời hạn trả lời: 18/7/2024.

Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương trả lời 02 ý kiến nêu trên như sau:

Tại điểm b khoản 1 Điều 73 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một trong các tiêu chuẩn để tặng hoặc truy tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đối với cá nhân: “*Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”*”.

Tại khoản 9 Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng quy định: “*Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ thời điểm ban hành quyết định khen thưởng lần trước.*”

Đối chiếu với các quy định trên, cá nhân được tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích công trạng năm học 2018-2019 và Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích công trạng năm học 2022-2023 thì mốc thời gian đề nghị xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được tính từ năm học 2022-2023. Sau khi được tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh năm học 2022-2023, cá nhân có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thì đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, thời điểm hiện tại 02 trường hợp nêu trên chưa đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ theo tiêu chuẩn quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Ban (để báo cáo);
- Các Phó Trưởng ban;
- Phòng THPTK, VP Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, Phòng I.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Đỗ Văn Phụng